ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 476 /UBND-TP	*Vĩnh Lợi, ngày 04 tháng 3 năm 2026*

V/v triển khai Thông báo Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi:
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng ấp các Ấp trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã nhận được Thông báo số 30/TP-STP ngày 03/3/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Về vấn đề này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có ý kiến như sau:

1. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm hướng dẫn Nhân dân liên hệ Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau ; Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau; Văn phòng Luật sư Trịnh Thanh Liệt *(09 Hồ Trung Thành, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau)* khi có nhu cầu và cung cấp quy định đối tượng là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

(Kèm theo Phụ lục đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý)

2. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao triển khai Thông báo nêu trên đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để biết và hướng dẫn Nhân dân *(khi có yêu cầu)*.

3. Trưởng ấp các Ấp theo dõi địa bàn, kịp thời hướng dẫn Nhân dân liên hệ khi có nhu cầu.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ấp các Ấp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên *(kèm theo TB số 30);*
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VP *(Lịnh)*.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

U.B.N.D XÃ VĨNH LỢI T. CÀ MAU

Lâm Quốc Đạt

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 476 /UBND-TP ngày 04 /3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lợi)

Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 quy định người được trợ giúp pháp lý bao gồm:

- Người có công với cách mạng.
- Người thuộc hộ nghèo.
- Trẻ em.
- Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.
- Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo.
- Người có khó khăn về tài chính là người thuộc hộ cận nghèo hoặc là người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật bao gồm:

+ Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ;

+ Người nhiễm chất độc da cam;

+ Người cao tuổi;

+ Người khuyết tật;

+ Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự;

+ Nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình;

+ Nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người;

+ Người nhiễm HIV.